

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1 Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
I	Về phạm vi cung cấp chủ yếu		
	Số lượng cung cấp	Số lượng các mặt hàng cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT	Không đủ số lượng theo yêu cầu của E-HSMT
	Chủng loại cung cấp đúng theo yêu cầu của E-HSMT	Chủng loại cung cấp đúng theo yêu cầu của E-HSMT, có nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác rõ ràng, sản phẩm sản xuất từ năm 2025 trở về đây	Chủng loại cung cấp không đúng theo yêu cầu của E-HSMT, không có nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác rõ ràng, sản phẩm sản xuất từ năm 2025 trở về trước
II	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đúng, đầy đủ thông số kỹ thuật hàng hóa hoặc cao hơn theo yêu cầu của E-HSMT	E-HSDT Không đúng, không đầy đủ thông số kỹ thuật hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT
	Tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Đáp ứng tiêu chuẩn theo như yêu cầu tại chương V	Không đáp ứng tiêu chuẩn theo như yêu cầu tại chương V
	Cung cấp tài liệu kỹ thuật, catalogue	Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật, catalogue của nhà sản xuất, CO, CQ (nếu có), có cam kết cung cấp bản gốc của nhà sản xuất để trong trường hợp cần thiết, bên mời thầu có thể yêu cầu nộp để đối chiếu.	Nhà thầu không cung cấp tài liệu kỹ thuật, catalogue của nhà sản xuất, CO, CQ (nếu có), không có cam kết cung cấp bản gốc của nhà sản xuất.
III	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
	Chất lượng hàng hóa	Cam kết toàn bộ hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất năm 2025 trở về đây	Không có cam kết hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT
IV	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
	Biện pháp tổ chức	Có sơ đồ hệ thống tổ chức	Không có sơ đồ hệ thống

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	thực hiện gói thầu	bộ máy quản lý thực hiện gói thầu, kèm theo thuyết minh chi tiết để thực hiện các việc sau: Quản lý thực hiện hồ sơ dự thầu, quản lý tiến độ, quản lý chất lượng, quản lý vận chuyển và lắp đặt hàng hóa, quản lý thanh quyết toán.	tổ chức bộ máy quản lý thực hiện gói thầu, kèm theo thuyết minh chi tiết để thực hiện các việc sau: Quản lý thực hiện hồ sơ dự thầu, quản lý tiến độ, quản lý chất lượng, quản lý vận chuyển và lắp đặt hàng hóa, quản lý thanh quyết toán hoặc có nhưng không rõ ràng, chi tiết.
	Phương án thi công, lắp đặt và biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường.	Có phương án thi công, lắp đặt và biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường. Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế; Nêu rõ từng bước lắp đặt kèm bản vẽ chi tiết từng bước	Không có phương án thi công, lắp đặt và biện pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không rõ ràng, chi tiết. Không có phương án giải pháp kỹ thuật biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế; Nêu rõ từng bước lắp đặt kèm bản vẽ chi tiết từng bước
V	Các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
	Thời gian bảo hành (đối với trang thiết bị)	Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng, bảo hành 1 đổi 1 nếu trong quá trình sử dụng có lỗi phát sinh của nhà sản xuất.	Thời gian bảo hành <12 tháng, không có cam kết bảo hành 1 đổi 1 nếu trong quá trình sử dụng có lỗi phát sinh của nhà sản xuất.
	Nội dung và phương thức bảo hành:	Có đề xuất nội dung và phương thức bảo hành rõ ràng, hợp lý. Có giải pháp cung cấp các phụ kiện thay thế trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ.	Không có đề xuất nội dung và phương thức bảo hành rõ ràng, hợp lý. Không có phương án giải pháp cung cấp các phụ kiện thay thế trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ.
VI	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có bản cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, khí hậu.	Không có cam kết, hoặc có nhưng không đầy đủ theo yêu cầu E-HSMT
VII	Tiến độ cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
	Thời gian thực hiện hợp đồng đúng theo yêu cầu	- Nhà thầu có cam kết và phương án để chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu chứng minh tính khả thi của phương án do nhà thầu đề xuất. - ≤ 15 ngày - Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư.	- Nhà thầu không có cam kết và phương án để chứng minh khả năng cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Bên mời thầu không chứng minh được tính khả thi của phương án do nhà thầu đề xuất. - >15 ngày - Có cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của chủ đầu tư.
VIII	Về đơn giá dự thầu		
	Về đơn giá dự thầu	Đơn giá dự thầu không vượt Dự toán chi tiết được phê duyệt (theo thông tư 17/2024/TT-BTC ngày 14/3/2024) và theo Nghị định 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kho bạc nhà nước.	Đơn giá dự thầu vượt Dự toán chi tiết được phê duyệt (theo thông tư 17/2024/TT-BTC ngày 14/3/2024) và theo Nghị định 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kho bạc nhà nước.
IX	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu		
	Có xác nhận của chủ đầu tư	- Có xác nhận của chủ đầu tư chứng minh nhà thầu có uy tín trong việc thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.	- Không có xác nhận của chủ đầu tư chứng minh nhà thầu có uy tín trong việc thực hiện đảm bảo chất lượng và đúng tiến

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		- Có cam kết Không có hợp đồng vi phạm tiến độ, vi phạm chất lượng hàng hóa do lỗi của nhà thầu. - Có cam kết Cam kết Không vi phạm về việc gian lận (kê khai thông tin không trung thực, làm giả hồ sơ giấy tờ ...) trong đấu thầu ở tất cả các đơn vị trên toàn quốc.	độ. - Không có cam kết hợp đồng vi phạm tiến độ, vi phạm chất lượng hàng hóa do lỗi của nhà thầu. - Không có cam kết vi phạm về việc gian lận (kê khai thông tin không trung thực, làm giả hồ sơ giấy tờ ...) trong đấu thầu ở tất cả các đơn vị trên toàn quốc.
X	Các cam kết về tính đặc thù gói thầu trong Quân đội		
	Các cam kết về tính đặc thù gói thầu trong Quân đội	Nhà thầu có cam kết về việc: - Không được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Chấp hành nghiêm các quy định của đấu tư trong quá trình cung cấp hàng hóa để bảo đảm bí mật trong Quân đội.	Nhà thầu không có cam kết về việc: - Không được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Chấp hành nghiêm các quy định của đấu tư trong quá trình cung cấp hàng hóa để bảo đảm bí mật trong Quân đội.
	Kết luận	Đạt tất cả nội dung trên từ I-X	Không đạt một trong các nội dung trên từ I-X